

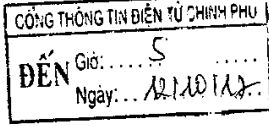
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10732/BC-VPCP

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về
Chính phủ điện tử Quý III năm 2017**



Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử (gọi tắt là Nghị quyết 36a), Văn phòng Chính phủ xin báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện một số giải pháp chủ yếu của Nghị quyết 36a tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 ngày 03 tháng 10 năm 2017.

Trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương gửi về đến ngày 18 tháng 9 năm 2017, Văn phòng Chính phủ báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP của Quý III năm 2017.

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CHUNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 36A

1. Việc lập Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 36a

Có 29/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã lập Kế hoạch hành động xây dựng chính phủ điện tử (Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đến nay chưa ban hành kế hoạch hành động). Có 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã lập kế hoạch và có báo cáo việc thực hiện xây dựng chính quyền điện tử.

2. Cơ bản hoàn thành kết nối, liên thông các hệ thống quản lý văn bản của các bộ, ngành, địa phương với Văn phòng Chính phủ

Đã có 26/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản tới Văn phòng Chính phủ, hình thành một hệ thống quản lý văn bản điện tử thống nhất, thông suốt từ trung ương đến địa phương, cho phép tự động nhận biết được trạng thái xử lý văn bản giữa các cơ quan.

3. Công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ

63/63 tỉnh, thành phố và 19/30 bộ ngành đã công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Riêng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Thanh tra Chính phủ là 4 cơ quan đặc thù, chưa công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

4. Đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và thiết lập Cổng dịch vụ công Quốc gia

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 846/QĐ-TTg về Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, ngành địa phương năm 2017, có 358 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến

mức độ 3, 4 để các bộ, ngành thực hiện trong năm 2017 và 353 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để các địa phương thực hiện trong năm 2017.

Văn phòng Chính phủ đang hoàn thiện dự án khả thi Công dịch vụ công Quốc gia gửi Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định, thực hiện quy trình Thủ tướng xem xét, quyết định đầu tư. Đã hoàn thành việc xây dựng phiên bản thử nghiệm Công dịch vụ công Quốc gia trên cơ sở tham khảo mô hình Công dịch vụ công quốc gia của một số quốc gia xếp thứ hạng cao.

5. Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính, đầu tư trong lĩnh vực công nghệ thông tin

- Ghi loại chi công nghệ thông tin trong Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước: Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 324/2016/TT-BTC quy định hệ thống Mục lục ngân sách Nhà nước trong đó bổ sung thêm khoản 314 “Công nghệ thông tin” thuộc loại 280 “các hoạt động kinh tế” để phản ánh các khoản chi bố trí trực tiếp cho lĩnh vực Công nghệ thông tin.

- Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về chính sách ưu đãi thuế thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin tại Việt Nam, Bộ Tài chính đang triển khai thực hiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung các Luật về thuế thu nhập doanh nghiệp về quy định ưu đãi thuế đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ để thực hiện Luật Công nghệ cao, Luật Khoa học và Công nghệ; bổ sung ưu đãi thuế đối với dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin như cung cấp dịch vụ phần mềm, sản xuất sản phẩm nội dung thông tin số (được áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm, miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo).

- Cơ chế đầu tư, mua sắm và thuê dịch vụ, sản phẩm công nghệ thông tin phù hợp với đặc thù của công nghệ thông tin: Văn phòng Chính phủ tiếp tục phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin (VINASA), Hội Tin học Việt Nam (VAIP) hoàn thiện dự thảo Nghị định về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng vốn nhà nước (sửa đổi Nghị định 102/2009/NĐ-CP theo đó tập trung quy định rõ về mua sắm và thuê dịch vụ CNTT).

6. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh thông tin

Triển khai thực hiện Luật an toàn thông tin mạng số 86/2016/QH13 và Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia và Quyết định số 632/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 ban hành Danh mục 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Có 7/23 Bộ, cơ quan đã hoàn thành toàn bộ các nhiệm vụ cụ thể được giao; 22/23 cơ quan đã triển khai hoàn thành một số nhiệm vụ (Thanh tra Chính phủ có 1 nhiệm vụ được giao, chưa thực hiện được).

STT	Cơ quan	Số nhiệm vụ cụ thể được giao	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Số nhiệm vụ đang triển khai
1	Văn phòng Chính phủ	6	3	3
2	Bộ Thông tin và Truyền thông	6	3	3
3	Bộ Tài chính	5	2	3
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	4	4	0
5	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	1	1	0
6	Bộ Giáo dục và Đào tạo	3	2	1
7	Bộ Giao thông vận tải	2	1	1
8	Bộ Tài nguyên và Môi trường	3	1	2
9	Bộ Xây dựng	4	3	1
10	Bộ Tư pháp	6	3	3
11	Bộ Khoa học và Công nghệ	3	1	2
12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2	2	0
13	Bộ Y tế	6	3	3
14	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	5	3	2
15	Bộ Nội vụ	2	1	1
16	Bộ Công Thương	2	1	1
17	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	1	1	0
18	Bộ Công an	1	1	0
19	Bộ Ngoại giao	1	1	0
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1	1	0
21	Thanh tra Chính phủ	1	0	1
22	UBND Thành phố Hà Nội	2	1	1
23	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	3	1	2

1. Văn phòng Chính phủ

a) Về kết nối liên thông:

- Là đơn vị chủ quản Hệ thống quản lý văn bản 4 cấp chính quyền, Văn phòng Chính phủ đang khẩn trương phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện nhiệm vụ kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản. Đã hoàn thiện liên

thông gửi nhận văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số chuyên dùng với Ủy ban nhân dân các Thành phố: Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Từ ngày 05 tháng 10 năm 2017, Văn phòng Chính phủ tiếp tục gửi nhận văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số chuyên dùng với các Bộ: Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; với Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Ninh, Long An, Bình Định, Gia Lai, Đắk Lắk.

- Trong Quý IV năm 2017, Văn phòng Chính phủ tiếp tục hoàn thiện liên thông với các Bộ: Công Thương, Xây dựng; với Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đồng Nai, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình, Hà Nam, Hòa Bình, Hà Giang, Nghệ An, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Tiền Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng. Ngoài ra, tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương còn lại sớm hoàn thiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ.

- Tổ chức xây dựng và hoàn thiện quy chế gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản 4 cấp chính quyền trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị định một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, dự kiến trong quý IV năm 2017 trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Đã thiết lập Trang tin doanh nghiệp tại <http://doanhnghiep.chinhphu.vn> để cung cấp, công khai thông tin, dữ liệu về chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; tình hình hoạt động, tình trạng cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; thông tin đăng ký doanh nghiệp và đăng ký đầu tư; thông tin đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI); số liệu liên quan của các doanh nghiệp đã và đang chuẩn bị phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO).

c) Đã thiết lập và đưa vào vận hành Hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp tại địa chỉ: <http://doanhnghiep.chinhphu.vn>. Thông qua hệ thống, các kiến nghị của doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là về cơ chế, chính sách, giao dịch với các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trực tiếp được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xử lý và trả lời doanh nghiệp. Đây sẽ là kênh tương tác giữa Chính phủ với doanh nghiệp (G2B) theo lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử.

d) Đã thiết lập Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân tại địa chỉ <http://nguoidan.chinhphu.vn> là kênh thông tin tương tác giữa Chính phủ với người dân. Thông qua Hệ thống, cơ quan hành chính nhà nước các cấp tiếp nhận, trả lời những phản ánh, kiến nghị của người dân theo từng lĩnh vực, từng cơ quan xử lý; nghiên cứu tiếp thu những đề xuất, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính để xây dựng hệ thống hành chính nhà nước thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Đã hoàn thành các nhiệm vụ: Cấp thẻ nhà báo, giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp và giấy phép ra kênh, chương trình chuyên quảng cáo qua mạng điện tử; thực hiện các giải pháp để nâng cao chỉ số thành phần hạ tầng viễn thông của Việt Nam theo phương pháp đánh giá phát triển Chính phủ điện tử

tử của Liên Hợp quốc; sử dụng Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam hỗ trợ Công/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các cấp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

b) Đã hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức công nghệ thông tin và gửi Bộ Nội vụ để thẩm định; dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định về việc đề xuất chính sách thu hút và sử dụng chuyên gia giỏi về công nghệ thông tin phục vụ cơ quan nhà nước Quý IV năm 2017.

c) Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 như: Số hóa các tài liệu hệ thống, quy trình hệ thống và quy trình công việc đã ban hành trong Hệ thống quản lý chất lượng. Đăng tải các tài liệu, quy trình lên trang thông tin điện tử; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đã được quy trình hóa trong hệ thống quản lý chất lượng; ứng dụng công nghệ thông tin đối với các quy trình khác trong hệ thống quản lý chất lượng.

3. Bộ Tài chính

a) Đã triển khai cung cấp 933 thủ tục dịch vụ công trực tuyến, trong đó: 263 dịch vụ công trực tuyến mức độ 1; 339 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 85 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 246 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

b) Thực hiện hóa đơn điện tử trên phạm vi toàn quốc, cơ quan thuế hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện hóa đơn điện tử có xác thực của cơ quan thuế: hỗ trợ cho hơn 200 doanh nghiệp triển khai việc đăng ký và xuất hóa đơn điện tử có xác thực tại Cục Thuế thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; đến ngày 20 tháng 8 năm 2017 tổng số hóa đơn được xác thực là trên 4,9 triệu hóa đơn, tổng doanh thu đã xác thực là 41,3 nghìn tỷ đồng, tổng số thuế đã xác thực trên 2,6 nghìn tỷ đồng.

c) Tiếp tục triển khai dịch vụ nộp thuế qua mạng, hoàn thuế điện tử và phối hợp triển khai dịch vụ nộp thuế đất đai, lệ phí trước bạ, hộ cá nhân qua mạng:

- Thí điểm nộp thuế điện tử cho thuê nhà và hoạt động chuyển nhượng bất động sản cho các Chi cục trực thuộc Cục Thuế thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; đến ngày 15 tháng 8 năm 2017 tổng số tờ khai điện tử đã tiếp nhận là 18.645 tờ;

- Đã triển khai ứng dụng hoàn thuế điện tử từ ngày 15 tháng 5 năm 2017 trên toàn quốc; đã có 1.344 doanh nghiệp kê khai Hoàn thuế điện tử với tổng hồ sơ tiếp nhận là 3.117 hồ sơ, tổng số tiền đề nghị hoàn thuế là trên 17,1 nghìn tỷ đồng.

d) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hệ thống Hải quan điện tử, thực hiện cơ chế một cửa quốc gia và kết nối một cửa ASEAN. Đến tháng 8 năm 2017, cơ chế một cửa quốc gia đã kết nối chính thức với 11 bộ, ngành. Ngoài thủ tục thông quan hàng hóa (Bộ Tài chính), 39 thủ tục hành chính của 10 bộ, ngành đã thực hiện thông qua cơ chế một cửa quốc gia với tổng số hơn 478,8 nghìn bộ, trên 13,6 nghìn doanh nghiệp tham gia.

đ) Đang xây dựng các dịch vụ công điện tử phục vụ kiểm soát chi ngân sách nhà nước qua mạng, triển khai tại 5 thành phố trực thuộc Trung ương; đang hoàn thiện đề án đẩy mạnh việc thu phạt vi phạm hành chính qua mạng điện tử.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp và đăng ký đầu tư qua mạng điện tử với tỷ lệ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử cả nước đạt 44,7%, thành phố Hà Nội đạt 68,9%, Thành phố Hồ Chí Minh đạt 57,48%; tỷ lệ đăng ký đầu tư qua mạng điện tử có 8.953 hồ sơ đăng ký đầu tư, trong đó số hồ sơ kê khai qua mạng là 3.493 hồ sơ, đạt tỷ lệ 39%. So với mục tiêu đặt ra của Nghị quyết 36a và so sánh cùng kỳ Quý III/2016 đã có bước tiến vượt bậc, ví dụ: tại thành phố Hà Nội số doanh nghiệp đăng ký mới qua mạng điện tử tăng từ 6,43% lên 41,14%, tổng thể tăng từ 17,41% lên 68,9% (tính chung cả đăng ký mới, thay đổi nội dung kinh doanh, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, ngừng hoạt động,...).

b) Tổ chức thực hiện đấu thầu mua sắm công qua mạng: Số hồ sơ đăng ký mới của bên mời thầu và nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia Quý III/2017 có 21.067 hồ sơ; tỷ lệ gói thầu chào hàng cạnh tranh thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng trên toàn quốc đạt 10,2%; tỷ lệ gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng đạt 8.9%

c) Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước trên toàn quốc để tin học hóa công tác báo cáo giám sát đầu tư cũng như việc lập, theo dõi kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến: về Đăng ký hợp đồng cung ứng lao động được triển khai tới các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trên toàn quốc. Hoàn thành dịch vụ công trực tuyến Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; Chứng chỉ kiểm định viên; Cấp, cấp lại, gia hạn, đổi giấy phép hoạt động cho thuê, cho thuê lại lao động; Cấp, cấp lại giấy phép lao động cho chuyên gia khoa học công nghệ làm việc tại Việt Nam. Toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đều được tích hợp chữ ký số chuyên dụng của Ban Cơ yếu Chính phủ và chữ ký số của các nhà cung cấp chữ ký số công cộng.

b) Đã xây dựng, hoàn thiện Hệ thống cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài và triển khai chính thức hoạt động *tại <http://dvc.vieclamvietnam.gov.vn>*

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Về các giải pháp nâng cao chỉ số thành phần nguồn nhân lực của Việt Nam theo phương pháp đánh giá Chính phủ điện tử của Liên Hợp quốc: Đã phối hợp với Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất số liệu công bố các chỉ số nguồn nhân lực. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số thành phần nguồn nhân lực.

b) Đã triển khai thành công Cổng thông tin tuyển sinh quốc gia, kênh thông tin chính thức hỗ trợ thí sinh và các trường trong công tác tuyển sinh năm 2017.

c) Triển khai hệ thống phần mềm quản lý, cung cấp dịch vụ đăng ký trực tuyến mức độ 3 trong cả nước phục vụ kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2017, đã hỗ trợ hơn 240.000 thí sinh thay đổi nguyện vọng trực tuyến ổn định và thành công.

7. Bộ Giao thông vận tải

a) Việc xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc đối với cấp, đổi giấy phép lái xe, cấp đổi giấy phép kinh doanh vận tải và cấp đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô: Đã cấp đổi 48.547 giấy phép lái xe trong nước; 6.531 giấy phép lái xe quốc tế. Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cấp đổi giấy phép kinh doanh vận tải; cấp đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô tại 59/63 Sở Giao thông vận tải. Đã giải quyết 47.484 hồ sơ.

b) Đã hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng 129/145 dịch vụ công mức độ 3,4 (đạt tỷ lệ 88,96% theo kế hoạch năm 2017).

c) Đã phối hợp Bộ Công an triển khai chính thức hệ thống giám sát xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đang vận hành thử nghiệm trên cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ.

d) Đã vận hành thương mại 10 trạm thu phí không dừng; hoàn thành lắp đặt thiết bị thu phí (chưa vận hành) 4 trạm; triển khai phát thẻ Etag, đến nay đã dán được hơn 360.000 thẻ.

8. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Đã hoàn thành triển khai việc cấp chứng nhận đánh giá tác động môi trường trên mạng điện tử qua hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đã hoàn thành cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho 61 thủ tục hành chính, trong đó có 56 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

b) Đã hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai, trình Chính phủ ban hành; phối hợp với Tổng cục Thuế triển khai thực hiện liên thông thông tin tại 07 tỉnh thí điểm nhằm chia sẻ, trao đổi thông tin giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai.

c) Xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc đối với việc đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và phối hợp, cung cấp thông tin phục vụ thực hiện các nghĩa vụ thuế. Hệ thống đảm bảo thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu tới hệ thống thông tin của các cơ quan thuế, xây dựng, nông nghiệp, giao thông, viễn thông, ngân hàng, công chứng và các cơ quan khác có liên quan.

d) Đang phối hợp thiết lập hệ thống thông tin quản lý đất đai – xây dựng; hướng dẫn các địa phương sử dụng phần mềm chung cho cả hai lĩnh vực đất đai và xây dựng; tích hợp thông tin về cấp phép và các thủ tục liên quan.

9. Bộ Xây dựng

a) Xây dựng các Hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước của ngành có quy mô toàn quốc: Hệ thống thông tin thống kê xây dựng; Hệ thống thông tin quản lý nhà và thị trường bất động sản. Xây dựng Cổng dịch vụ công trực tuyến Bộ Xây dựng.

b) Đã triển khai tích hợp dịch vụ nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích lên các dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

c) Đã hoàn thành xây dựng Cổng thông tin công khai quy hoạch đô thị toàn quốc, đang vận hành tại địa chỉ: quyhoach.xaydung.gov.vn

10. Bộ Tư pháp

a) Đã hoàn thành xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc việc cấp phiếu lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm về động sản (trừ tàu bay, tàu biển), các dịch vụ công trong lĩnh vực quốc tịch. Đến nay đã tiếp nhận trên 51.561 lượt hồ sơ đăng ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến.

b) Đã thiết lập hệ thống thông tin về văn bản quy phạm pháp luật thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Đến nay, toàn bộ Công thông tin của 63/63 tỉnh, thành phố và 22/25 bộ, ngành đã thực hiện xong việc trích xuất cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; trong Quý III năm 2017 các bộ, ngành, địa phương đã cập nhật được 1743 văn bản.

c) Đã thí điểm triển khai Hệ thống thông tin về quản lý hộ tịch tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Nghệ An. Đang tiếp tục triển khai, dự kiến hết năm 2017 sẽ được đưa vào sử dụng tại 26 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

d) Đã triển khai việc đăng ký khai sinh qua mạng tại 16 tỉnh, thành phố; ghi nhận 889.894 trường hợp đăng ký khai sinh, trong đó 658.304 trường hợp trẻ em là công dân Việt Nam dưới 14 tuổi đăng ký khai sinh lần đầu được cấp Sổ định danh cá nhân.

Qua kinh nghiệm thực hiện tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, trên cơ sở kết nối Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý Hộ tịch với trực kết nối liên thông quốc gia, Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện mở rộng việc đăng ký khai sinh, khai tử trực tuyến cho các tỉnh, thành phố bảo đảm lộ trình triển khai Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

11. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Tình hình và kết quả triển khai các giải pháp chung tại Khoản 1 Phần IV và Phần V của Nghị quyết 36a:

- Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm nâng cao các chỉ số của Bộ Khoa học và Công nghệ tương ứng với chỉ số dịch vụ công trực tuyến (OSI), hạ tầng viễn thông (TII) và nguồn nhân lực (HCI) của Liên hợp quốc.

- Thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017, Bộ Khoa học và Công nghệ đang tích cực triển khai theo đúng kế hoạch cho 40 dịch vụ công thuộc thẩm quyền của Bộ, đảm bảo hoàn thành trước 31 tháng 12 năm 2017.

b) Tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể

- Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu thông tin KH&CN ở 03 trạng thái: (i) Nhiệm vụ KH&CN đã thực hiện, (ii) Nhiệm vụ KH&CN đang thực hiện, (iii) Kết quả nghiên cứu và ứng dụng; xây dựng phần mềm thủ tục đăng ký trực tuyến kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

- Đang xây dựng hệ thống thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn dữ liệu phục vụ công tác quản lý, ra quyết định và hoạch định chính sách trong lĩnh vực KH&CN trong khuôn khổ Chương trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử (mã số KC.01/16-20).

- Đang vận hành tốt hệ thống phục vụ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp trực tuyến ở mức 3 từ 01 tháng 01 năm 2017 tại địa chỉ <http://dvctt.noip.gov.vn>. Việc tiếp nhận đơn trực tuyến đang có chiều hướng gia tăng nhanh.

- Triển khai Chương trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử (mã số KC.01/16-20), Bộ Khoa học và Công nghệ đã hoàn thành quy trình xét duyệt, chuẩn bị ký hợp đồng thực hiện đối với 07 nhiệm vụ KH&CN trong năm 2017; đã xây dựng được 18 nhiệm vụ KH&CN để đưa ra tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện từ năm 2018. Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN4.0), Bộ KH&CN đang tổ chức chỉnh sửa, bổ sung nội dung của Chương trình theo hướng bổ sung các nội dung nghiên cứu, sản phẩm dự kiến phù hợp với CMCN4.0.

12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Đã hoàn thành việc kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ (bảo đảm thống nhất sử dụng số đăng ký công văn đi - đến trên trực liên thông, ứng dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng Chính phủ).

b) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, duy trì cung cấp 13 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 từ năm 2016; năm 2017 đã đưa vào sử dụng 15 dịch vụ công trực tuyến (trong đó có 14 dịch vụ mức độ 3 và 1 mức độ 4).

c) Đã phối hợp hoàn thành kết nối liên thông, duy trì tích hợp với Công dịch vụ công quốc gia trong giai đoạn thử nghiệm từ tháng 7 năm 2016, đáp ứng yêu cầu về Chính phủ điện tử.

13. Bộ Y tế

a) Kết quả triển khai các giải pháp chủ yếu thực hiện Chính phủ điện tử: Cổng thông tin điện tử luôn được cập nhật, Hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành đã được triển khai đến tất cả các đơn vị trong Bộ và các Sở y tế; đã triển khai ứng dụng chữ ký số đến tất cả các đơn vị, các lãnh đạo đơn vị thuộc Bộ; đã ứng dụng chữ ký số trong các phần mềm dịch vụ công trực tuyến của Bộ Y tế để trả kết quả trực tuyến cho doanh nghiệp.

b) Về ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp: Cổng thông tin điện tử có các chuyên trang, đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thắc mắc của người dân, doanh nghiệp; công khai tiến độ giải quyết hồ sơ của Bộ Y tế trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp có 377 thủ tục hành chính thực hiện tại

cơ quan Bộ, trong đó, 5 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 34 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

c) Về các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Nghị quyết 36a

- Đã hoàn thành kết nối hệ thống thông tin quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế qua mạng điện tử;

- Đã hoàn thành xây dựng hệ thống và hướng dẫn thực hiện qua mạng điện tử trên toàn quốc đối với việc cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - hoàn thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2017;

- Đang triển khai xây dựng định mức chi trả cho hoạt động công nghệ thông tin trong công tác khám, chữa bệnh và thanh quyết toán bảo hiểm y tế; phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam đưa chi phí tin học hóa bệnh viện, hoạt động công nghệ thông tin trong bệnh viện và hệ thống giám sát điện tử vào giá dịch vụ thanh quyết toán bảo hiểm y tế;

- Đã hoàn thành việc chỉ đạo, phối hợp với các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và trực thuộc các thành phố lớn xây dựng và vận hành hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa;

- Đang triển khai xây dựng hệ thống bệnh án điện tử (thí điểm triển khai bệnh án điện tử và thực hiện chuyển hồ sơ bệnh án điện tử giữa các bệnh viện). Xây dựng hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, triển khai toàn quốc; đến nay đã hoàn thành xây dựng hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng, khai trương ngày 24 tháng 3 năm 2017. Đang triển khai trên phạm vi cả nước Hệ thống quản lý bệnh truyền nhiễm.

14. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Về đơn giản hóa thủ tục hành chính: tiếp tục rà soát, đơn giản hóa 32 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, đến nay đã cắt giảm được 4 thủ tục hành chính, từ 32 thủ tục hành chính xuống còn 28 thủ tục hành chính.

b) Về rút ngắn thời gian giao dịch: Các đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội hoàn toàn chủ động về thời gian nộp hồ sơ, có thể nộp hồ sơ 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết.

- Sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế được cấp mới, cấp lại theo mẫu mới từ ngày 01 tháng 8 năm 2017 để đáp ứng yêu cầu về quản lý cơ sở dữ liệu tập trung toàn quốc, kết nối liên thông dữ liệu hộ gia đình, quản lý thu, sổ thẻ, giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thông qua mã số bảo hiểm xã hội được cấp duy nhất cho người tham gia bảo hiểm xã hội.

- Trong Quý III năm 2017 cấp thêm 107 chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ cho Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố, tổng số chữ ký số của ngành đến hết tháng 9/2017 là 1.685 chữ ký số.

- Ngày 31 tháng 8 năm 2017, Bảo hiểm xã hội Việt Nam khai trương Trung tâm Điều hành hệ thống công nghệ thông tin và Trung tâm dịch vụ khách hàng ngành.

- Tiếp tục duy trì và hoàn thiện Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, thực hiện giám định điện tử hồ sơ đề nghị thanh toán tại tất cả các cơ sở khám

chữa bệnh. Tính đến hết tháng 8 năm 2017 toàn quốc có 12.308 cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế liên thông dữ liệu lên Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, tỷ lệ bình quân đạt 98,8%.

15. Bộ Nội vụ

a) Triển khai các giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu

- Tiếp tục triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Nội vụ”, tiến tới hình thành Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ.

- Đã triển khai xong 07 dịch vụ công mức 3 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ (<http://moha.gov.vn/dich-vu-cong.html>);

- Hoàn thiện hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và giải quyết công việc, thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục giải quyết hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Nội vụ.

- Đẩy mạnh phát triển Bộ Nội vụ điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách công chức, công vụ. Công khai, minh bạch hoạt động của Bộ trên môi trường mạng, phục vụ người dân và tổ chức tốt hơn. Công khai tiến độ giải quyết hồ sơ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Chính phủ.

b) Việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể

- Thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương: Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Chương trình phối hợp thúc đẩy gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; Công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Hoàn thành việc xây dựng phần mềm thi tuyển, thi nâng ngạch công chức. Đưa vào sử dụng hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức trên phạm vi toàn quốc; đã triển khai thí điểm quản lý CBCCVC và CBCC cấp xã cho 2 cơ quan Trung ương và 19 địa phương (đến nay, tổng số lượng hồ sơ các địa phương thực hiện thí điểm đã nhập trên 87.798 hồ sơ).

16. Bộ Công Thương

a) Toàn bộ 305 thủ tục hành chính cấp Trung ương thuộc phạm vi quản lý của Bộ đã được triển khai trực tuyến ở mức độ 2 trở lên; trong đó có 157 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; đã tiếp nhận, xử lý hơn 600.000 hồ sơ. Đã thực hiện kết nối 5 thủ tục về xuất nhập khẩu với Cơ chế một cửa quốc gia. Đã phê duyệt Kế hoạch triển khai cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Bộ giai đoạn 2017 - 2020.

b) Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, liên thông phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ: Đã cải tiến quy trình xử lý văn bản và xây dựng mới Hệ thống văn bản điện tử Bộ

Công Thương (iMOIT). Bộ Công Thương là một trong các Bộ đầu tiên công khai tiến độ xử lý hồ sơ công việc của cơ quan trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai công tơ điện thông minh trong đo đếm điện năng từ xa (ARM), tiến tới xây dựng hệ thống đo đếm điện năng thông minh (AMI): Đã và đang lắp đặt công tơ điện tử có khả năng thu thập dữ liệu từ xa thay thế công tơ cơ khí tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Số lượng công tơ điện tử đã lắp đặt: tại Hà Nội là 699.033 công tơ điện tử (31% trên tổng số công tơ khách hàng), 563.800 công tơ điện tử có đo xa (25% trên tổng số công tơ khách hàng); tại TP Hồ Chí Minh là 413.159 công tơ điện tử (19% trên tổng số công tơ khách hàng), 363.632 công tơ điện tử có đo xa (16,6% trên tổng số công tơ khách hàng).

d) Thực hiện chứng nhận nhân năng lượng qua mạng điện tử: Đã hoàn thành cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về Cấp giấy chứng nhận dán nhãn năng lượng từ ngày 23 tháng 12 năm 2016. Đến nay đã có 96 doanh nghiệp đăng ký sử dụng và 256 bộ hồ sơ được công bố qua hình thức trực tuyến.

17. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hoàn thành xây dựng Công dịch vụ công trực tuyến của Bộ. Đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cho 8 thủ tục hành chính; tổng số đã tiếp nhận, xử lý 3.318 hồ sơ. Đang tiếp tục thực hiện các chuỗi thủ tục hành chính theo nhóm đối với 18 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

b) Triển khai Cơ chế một cửa quốc gia: ngoài 9 thủ tục hành chính thực hiện thí điểm, tiếp tục triển khai mở rộng đối với 26 thủ tục hành chính. Kết quả tiếp nhận, xử lý giải quyết hồ sơ cấp phép điện tử qua Công một cửa quốc gia tổng số 122.741 hồ sơ.

c) Bộ tiếp tục xây dựng hệ thống điện tử thông suốt, kết nối liên thông văn bản điện tử, dữ liệu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính.

18. Bộ Công an

a) Đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin: đã tham mưu, báo cáo các cấp Lãnh đạo về tình hình mất an ninh, an toàn thông tin, lộ lọt bí mật nhà nước trên không gian mạng. Chủ động thường xuyên triển khai kế hoạch rà quét, kiểm tra, đánh giá, phối hợp các cơ quan thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin Chính phủ điện tử.

b) Triển khai cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam. Triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam. Xây dựng danh mục “Các câu hỏi thường gặp” liên quan thị thực điện tử (bằng tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Tây ban Nha); mở hộp thư giải đáp thắc mắc hoạt động 24/24.

c) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành công an tới người dân và doanh nghiệp. Ban hành Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý

dân cư; công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

d) Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của ngành Công an tới người dân và doanh nghiệp bao gồm:

- Khai báo, tiếp nhận và quản lý thông tin tạm trú của người nước ngoài trên nền Internet tại 63/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, riêng Quý III năm 2017 đã giải quyết 2.733.190 hồ sơ trực tuyến;

- Xây dựng hệ thống tiếp nhận, xử lý tờ khai điện tử đề nghị cấp hộ chiếu qua mạng Internet, chính thức tiếp nhận tờ khai điện tử tại các Thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, trong Quý III năm 2017 đã giải quyết 105.840 hồ sơ trực tuyến;

- Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong xử phạt vi phạm hành chính về giao thông và thực hiện đăng ký, quản lý phương tiện giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an lên website để người dân, doanh nghiệp truy cập, thực hiện thuận lợi; thí điểm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với thủ tục đăng ký xe tại Thành phố: Hà Nội và Hồ Chí Minh.

19. Bộ Ngoại giao

a) Đẩy mạnh xây dựng, đưa vào sử dụng một số ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhà nước: Công thông tin nội bộ Bộ Ngoại giao, quản lý hồ sơ điện tử, cơ sở dữ liệu Luật pháp và Điều ước quốc tế,...

b) Đã triển khai phần mềm Miễn thị thực cho 22 Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, đang tiếp tục triển khai cho 20 Cơ quan đại diện. Đã đưa vào sử dụng phần mềm cấp thị thực trực tuyến Cục Lãnh sự, Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh và 95 Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (mức độ 4). Trong Quý III năm 2017, đã hoàn thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về Đăng ký công dân.

c) Đang tiến hành triển khai dự án xây dựng mới Cổng thông tin điện tử của Bộ, cung cấp đầy đủ chức năng thông tin về pháp luật, chính sách, quy định, thủ tục hành chính, các thông tin về Việt Nam, thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và ngành Ngoại giao. Cổng thông tin điện tử mới sẽ tích hợp tất cả các dịch vụ công do Bộ Ngoại giao cung cấp.

d) Đã hoàn thành xây dựng Hệ thống hướng dẫn thực hiện qua mạng đối với các dịch vụ công được thực hiện tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện 23 dịch vụ công qua mạng điện tử hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 tại địa chỉ <http://dichvucong.mofa.gov.vn>.

20. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Đã hoàn thành việc nâng cấp hệ thống thanh toán liên ngân hàng, đáp ứng yêu cầu nộp thuế qua mạng của người dân. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đa dạng hóa dịch vụ thanh toán, tạo nhiều kênh thu, nộp thuế, gia tăng tiện ích và thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân nộp thuế. Đến nay đã có 43 Ngân hàng thương mại tham gia triển khai, truyền nhận dữ liệu thông suốt 24/24 giờ với Tổng cục thuế.

b) Đang khẩn trương triển khai kế hoạch nâng cấp 15 dịch vụ công trực tuyến năm 2017 theo Danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đang lập kế hoạch triển khai xây dựng, vận hành Cổng thanh toán tập trung để thanh toán các khoản phí, lệ phí và các khoản nộp ngân sách Nhà nước khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Từ đầu năm 2017, đã tiếp nhận, giải quyết 2213 hồ sơ thủ tục hành chính thông qua hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

21. Thanh tra Chính phủ

Nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra, phòng chống tham nhũng, Thanh tra Chính phủ đang phối hợp Bộ Tài chính đề xuất giải pháp bổ sung vốn bằng nguồn sau thanh tra; chưa thể thực hiện trong Quý III, đang cố gắng từng bước hoàn thành trong Quý IV năm 2017.

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

Qua 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 36a về Chính phủ điện tử, đặc biệt trong năm 2017 đến nay, các bộ, ngành, địa phương đã có những chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động, tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường kết nối liên thông, mở rộng thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Chính phủ điện tử dần đi vào thực chất, các bộ, ngành, địa phương, cùng với việc tích cực triển khai các Nghị quyết số 19 của Chính phủ về Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, Nghị quyết số 35 của Chính phủ về Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Tuy nhiên, theo thống kê các báo cáo đến hết tháng 9 năm 2017, trong 71 nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành Trung ương được giao tại Nghị quyết 36a, mới có 39 nhiệm vụ cơ bản hoàn thành, đạt tỷ lệ 55%. Một số bộ, ngành có nhiệm vụ với thời hạn cụ thể đã qua nhưng chưa thực hiện xong. Một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng như đề xuất cơ chế tài chính phù hợp cho đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập các hệ thống thông tin nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử (hệ thống thông tin đất đai - xây dựng), hay việc cấp phép qua mạng điện tử để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp mới chỉ bước đầu được triển khai, chưa có kết quả cụ thể.

Để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện Chính phủ điện tử, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết 36a, trong đó trọng tâm là:

1. Kiện toàn Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử.

2. Ban hành Nghị định thay thế Nghị định 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định về quy chế gửi, nhận văn bản trên hệ thống quản lý văn bản điện tử 4 cấp chính quyền.

3. Triển khai thực hiện Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, tăng cường bảo đảm an toàn thông tin.

4. Văn phòng Chính phủ tập trung khẩn trương hoàn thành thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống quản lý văn bản 4 cấp chính quyền; các bộ, ngành địa phương hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết 36a.

Trên đây là báo cáo của Văn phòng Chính phủ về tình hình thực hiện Nghị quyết 36a đến hết Quý III năm 2017./

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc TW;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị: KTTH,
ĐMDN, TH, HC, TKBT, QHĐP, CN, NN, KSTT,
Công TTĐT, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(3b).tr. 167

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Mạnh Hà